

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG KHAI DANH SÁCH KÊ KHAI TÀI SẢN NĂM 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON THẠCH BÀN

Căn cứ Luật phòng chống tham nhũng ngày 20/11/2018 của Quốc hội. Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Căn cứ thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/05/2020 về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập.

Quyết định số 45/2022/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của UBND Thành phố về việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội;

Thực hiện công văn số 1368/UBND-VHXH ngày 01/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường Long Biên về việc hướng dẫn thực hiện kê khai tài sản thu nhập năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai kê khai tài sản năm 2025 của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Trường Mầm Non Thạch Bàn và các bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Thị Nghĩa

Số: 378/TB-MNTB

Long Biên, ngày 17 tháng 11 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai kê khai tài sản năm 2025

Căn cứ Luật phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018 của Quốc hội; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Căn cứ thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/05/2020 về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ quyết định số 45/2022/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của UBND Thành phố về việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội;

Thực hiện công văn số 1368/UBND-VHXH ngày 01/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường Long Biên về việc hướng dẫn thực hiện kê khai tài sản thu nhập năm 2025.

Trường Mầm non Thạch Bàn thông báo niêm yết công khai như sau:

1. Nội dung:

Công khai danh sách CBCCVC có nghĩa vụ KKTS, thu nhập năm 2025; Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 đối với 03 đồng chí trong BGH (Có bản kê khai kèm theo).

2. Bộ phận thực hiện niêm yết công khai: Hiệu trưởng, Kế toán, TB TTND, Chủ tịch công đoàn.

3. Địa điểm niêm yết: Bảng công khai, cổng thông tin điện tử của trường mầm non Thạch Bàn

4. Thời gian niêm yết: Từ 08h00 ngày 17 tháng 12 năm 2025 đến hết ngày 02 tháng 01 năm 2026.

5. Thời gian nhận ý kiến phản hồi: Từ ngày 17 tháng 12 năm 2025 đến hết ngày 02 tháng 01 năm 2026.

6. Địa chỉ nhận ý kiến phản hồi: Trực tiếp cho bộ phận công khai hoặc qua số ĐT, email của nhà trường (SĐT: 024.36754038; Email: [mntlachban@longbien.edu.vn](mailto:mnthachban@longbien.edu.vn))

7. Thời gian trả lời, giải quyết ý kiến thắc mắc: Trong thời gian niêm yết công khai.



Long Biên, ngày 17 tháng 12 năm 2025

BIÊN BẢN NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Công khai Kế khai tài sản năm 2025

Căn cứ Luật phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018 của Quốc hội; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Căn cứ thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/05/2020 về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ quyết định số 45/2022/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của UBND Thành phố về việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội;

Thực hiện công văn số 1368/UBND-VHXH ngày 01/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường Long Biên về việc hướng dẫn thực hiện kê khai tài sản thu nhập năm 2025.

Hôm nay, ngày 17 tháng 12 năm 2025, vào hồi 08 giờ 00 phút

Tại trụ sở trường Mầm non Thạch Bàn

1. Ban thực hiện công khai gồm có:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ	Số điện thoại
1	Hoàng Thị Nghĩa	Hiệu trưởng	Trưởng ban	0974 334 150
2	Vũ Bích Hạnh	Phó hiệu trưởng	Phó ban	0835 468 268
3	Phạm Lệ Hà	Phó hiệu trưởng	Phó ban	0966 434 086
4	Nguyễn Thị Phương Lan	Văn Thư	Thư ký	0989 332 568
5	Lê Thị Thanh Huyền	GV - TBTTND	Thành viên	0366 259 060
6	Nguyễn Thị Hải Yến	GV – TTCM	Thành viên	0988 959 621
7	Nguyễn Thị Hồng Chiêm	Kế Toán	Thành viên	0985 851 138

2. Đã tiến hành niêm yết công khai : Công khai danh sách CBCCVC có nghĩa vụ KKTS, thu nhập năm 2025; Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 đối với 03 đồng chí trong BGH (Có bản kê khai kèm theo).

3. Thời gian niêm yết : Từ 08h00' ngày 17 tháng 12 năm 2025 đến hết 17h00 ngày 02 tháng 01 năm 2026.

4. Địa điểm niêm yết: Bảng công khai, cổng thông tin điện tử của trường mầm non Thạch Bàn.

5. Thời gian nhận ý kiến phản hồi: Từ ngày 17 tháng 12 năm 2025 đến hết 17h00 ngày 02 tháng 01 năm 2026.

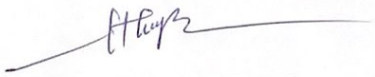
6. Địa chỉ nhận ý kiến phản hồi: Trực tiếp cho bộ phận công khai hoặc qua số ĐT, email của nhà trường (SĐT: 024.36754038; Email:[mntlachban@longbien.edu.vn](mailto:mnthachban@longbien.edu.vn))

7. Công bố công khai: Nhà trường đã công khai tại bảng công khai, cổng thông tin điện tử.

Mọi thắc mắc, ý kiến phản hồi về việc công khai, các nội dung công khai, liên hệ trực tiếp với Ban công khai, với Đ/c Hiệu trưởng để được trả lời, giải quyết.

Biên bản lập xong vào hồi 08 giờ 30 phút cùng ngày, đã được thông qua các thành phần cùng nghe và nhất trí.

TRƯỞNG BAN TTND



Lê Thị Thanh Huyền



HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Thị Nghĩa

NGƯỜI CHỨNG KIẾN



Nguyễn Thị Phương Lan

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN



Nguyễn Thị Hồng Chiêm

Mẫu 01

UBND PHƯỜNG LONG BIÊN
TRƯỜNG MẦM NON THẠCH BÀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long Biên, ngày 01 tháng 12 năm 2025

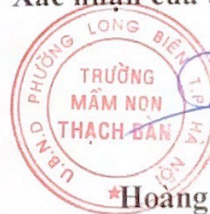
DANH SÁCH
Cán bộ, công chức phải kê khai tài sản, thu nhập năm 2025

TT	Họ tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
I	Kê khai lần đầu			
1				
...				
II	Kê khai bổ sung			
1				
...				
III	Kê khai hàng năm			
1	Hoàng Thị Nghĩa	13/06/1984	Hiệu trưởng Trường MN Thạch Bàn	
2	Vũ Bích Hạnh	27/11/1982	Phó Hiệu trưởng Trường MN Thạch Bàn	
3	Phạm Lệ Hà	16/04/1986	Phó Hiệu trưởng Trường MN Thạch Bàn	
	Tổng	03		

Người lập biểu

Nguyễn Thị Phương Lan

Xác nhận của thủ trưởng đơn vị



*Hoàng Thị Nghĩa

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM⁽¹⁾
(Ngày 03 tháng 12 năm 2025)⁽²⁾

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: HOÀNG THỊ NGHĨA; Ngày tháng năm sinh: 13/06/1984
- Chức vụ/chức danh công tác: Hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường mầm non Thạch Bàn, Ngõ 75, phố Vũ Đình Tụng, phường Long Biên.
- Nơi thường trú: Thôn Phù Đổng 1, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 001184028375; Ngày cấp: 09/05/2024; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: ĐÀO PHI HÙNG Ngày tháng năm sinh: 16/03/1979
- Nghề nghiệp: Làm việc kinh doanh
- Nơi làm việc⁽⁴⁾: Thôn Phù Đổng 1, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội.
- Nơi thường trú: Thôn Phù Đổng 1, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 001079020433; Ngày cấp: 04/05/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: Đào Quỳnh Chi; Ngày tháng năm sinh: 26/12/2006
- Nơi thường trú: Thôn Phù Đổng 1, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 001306019373; Ngày cấp: 04/04/2024; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

3.2. Con thứ hai:

- Họ và tên: Đào Hoàng Duy; Ngày tháng năm sinh: 13/03/2012
- Nơi thường trú: Thôn Phù Đổng 1, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 001212042889

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thừa thừa nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Thôn Phù Đổng 1, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội.

- Diện tích: 311 m²
 - Giá trị⁽¹⁰⁾: Không xác định được giá trị do được bố mẹ cho và không có giao dịch tài sản.
 - Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Số CS-GL 23219 Ngày cấp: 13/07/2020; Nơi cấp: Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội. Người đứng tên: Đào Phi Hùng
 - Thông tin khác (nếu có): Được thừa kế từ bố mẹ đẻ
- 1.2. Các loại đất khác: Không
2. Nhà ở, công trình xây dựng:
- 2.1. Nhà ở:
- 2.1.1. Nhà thứ nhất:
- Địa chỉ⁽⁸⁾: Thôn Phù Đồng 1, xã Phù Đồng, thành phố Hà Nội.
 - Loại nhà: Nhà ở riêng lẻ
 - Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: 160 m² (80m² x 2 tầng)
 - Giá trị⁽¹⁰⁾: 2.300.000.000đ (Hai tỷ ba trăm triệu đồng)
 - Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Không có
 - Thông tin khác (nếu có): Ở cùng bố mẹ chồng
- 2.2. Công trình xây dựng khác : Không
3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾:
- 3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾: Không
- 3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾: Không
- 3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: Không
4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾: Không
5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾: Không
6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): Không
- 6.1. Cổ phiếu: Không
- 6.2. Trái phiếu: Không
- 6.3. Vốn góp⁽²²⁾: Không
- 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾: Không
7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:
- 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾: Không



7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác⁽²⁵⁾): Không

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: Không

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: Không

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾: 283.000.000 đồng

- Tổng thu nhập của người kê khai: 164.000.000 đồng

- Tổng thu nhập của chồng: 119.000.000 đồng

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: Không

- Tổng các khoản thu nhập chung: Không

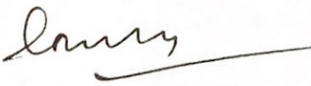
III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM⁽²⁹⁾

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác 2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác 3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):			

<p>6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác 7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...) 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác). 8. Tài sản ở nước ngoài. 9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽³²⁾.</p>		<p>283.000.000đ + Số tăng so với kê khai năm 2024: 24.000.000đ</p>	<p>- Thu nhập của người kê khai: 164.000.000 đ - Thu nhập của chồng: 119.000.000 đ - Do: Tăng phụ cấp và mức lương: + Của người kê khai tài sản: 14.000.000đ + Của chồng: 10.000đ</p>
---	--	---	---


Long Biên, ngày 05 tháng 12 năm 2025

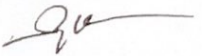
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)


N: Phan Văn Năng

Long Biên, ngày 03 tháng 12 năm 2025

NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN
(Ký, ghi rõ họ tên)


Hoàng Thị Nghĩa



BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM⁽¹⁾
(Ngày 03 tháng 12 năm 2025)⁽²⁾

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: VŨ BÍCH HẠNH; Ngày tháng năm sinh: 27/11/1982
- Chức vụ/chức danh công tác: Phó Hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường mầm non Thạch Bàn, phường Long Biên
- Nơi thường trú: Tổ 11, phường Long Biên, thành phố Hà Nội.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 001182008485; Ngày cấp: 10/04/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: MAI XUÂN TRƯỜNG; Ngày tháng năm sinh: 10/10/1981
- Nghề nghiệp: Làm việc tự do
- Nơi làm việc⁽⁴⁾: Tổ 9, phường Long Biên, thành phố Hà Nội.
- Nơi thường trú: Tổ 11, phường Long Biên, thành phố Hà Nội.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 00108138089; Ngày cấp: 01/05/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: Mai Diệp Anh; Ngày tháng năm sinh: 18/10/2012
- Nơi thường trú: Tổ 11, phường Long Biên, thành phố Hà Nội.
- Số định danh cá nhân: 001312044690

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thừa thừa nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Tổ 9 - Phường Long Biên - thành phố Hà Nội.
- Diện tích: 80,2 m²
- Giá trị⁽¹⁰⁾: Không xác định được giá trị do không giao dịch
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Số CT 668633 cấp ngày 31/12/2019. Nơi cấp: Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội. Người đứng tên: Vũ Bích Hạnh
- Thông tin khác:

1.1.2. Thừa thứ hai:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Tổ 11 - Phường Long Biên - thành phố Hà Nội.
- Diện tích: 190 m²
- Giá trị⁽¹⁰⁾: Không xác định được giá trị do không giao dịch
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Số CV 505504 cấp ngày 25/03/2020. Nơi cấp: Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội. Người đứng tên: Mai Xuân Trường
- Thông tin khác:

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Số 72, tổ 9, Phường Long Biên, TP Hà Nội
- Loại nhà: Nhà ở riêng lẻ
- Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: 320,8 m² (80,2m² x 4 tầng)
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 1.500.000.000đ (Một tỷ năm trăm triệu đồng)
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Số CT 668633 cấp ngày 31/12/2019. Nơi cấp: Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội Người đứng tên: Vũ Bích Hạnh
- Thông tin khác: Tầng 1 chồng đang tự kinh doanh ăn sáng

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾:

- 3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾: Không
- 3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾: Không
- 3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: Không

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾: Không5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾: Không

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):

- 6.1. Cổ phiếu: Không
- 6.2. Trái phiếu: Không
- 6.3. Vốn góp⁽²²⁾: Không
- 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾: Không

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

- 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾: Không
- 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác⁽²⁵⁾): Không

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: Không
 9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: Không
 10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾: 195.000.000 đồng
 - Tổng thu nhập của người kê khai: 113.500.000 đồng
 - Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 81.500.000 đồng
 - Tổng thu nhập của con chưa thành niên: Không
 - Tổng các khoản thu nhập chung: Không

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM⁽²⁹⁾

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác 2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác 3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên. 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (Khai theo từng loại) 6.1. Cổ phiếu 6.2. Vốn góp 6.3. Các loại giấy tờ có giá khác 7. Tài sản khác có giá trị từ 50			

Handwritten signature

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM⁽¹⁾
(Ngày 03 tháng 12 năm 2025)⁽²⁾

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: PHẠM LỆ HÀ; Ngày tháng năm sinh: 16/04/1986
- Chức vụ/chức danh công tác: Phó Hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường mầm non Thạch Bàn.
- Nơi thường trú: Tổ 4, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 001186017558; Ngày cấp: 10/07/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: TRẦN QUANG LONG; Ngày tháng năm sinh: 20/10/1978
- Nghề nghiệp: Làm việc tự do
- Nơi làm việc⁽⁴⁾: Tổ 4, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội.
- Nơi thường trú: Tổ 4, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 001078013872; Ngày cấp: 27/03/2017; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: Trần Quốc An; Ngày tháng năm sinh: 09/06/2010
- Nơi thường trú: Tổ 4, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 001210011471; Ngày cấp: 12/03/2024; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

3.2. Con thứ hai:

- Họ và tên: Trần Tuấn Kiệt Ngày tháng năm sinh: 07/06/2013
- Nơi thường trú: Tổ 4, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 001213058248; Ngày cấp: 12/03/2024; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thừa thứ nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Tổ 4 - Phường Phúc Lợi - thành phố Hà Nội.

- Diện tích: 42.4 m²
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 424.000.000đ (Bốn trăm hai mươi tư triệu đồng)
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Số CX937583. Ngày cấp 20/10/2020 Người đứng tên: Trần Quang Long và Phạm Lệ Hà.
- Thông tin khác (nếu có): Đang ở
- 1.2. Các loại đất khác: ⁽¹³⁾ : Không
- 2. Nhà ở, công trình xây dựng:
- 2.1. Nhà ở:
- 2.1.1: Nhà thứ nhất:
- Địa chỉ⁽⁸⁾: Số 31, tổ 4, Phường Phúc Lợi, TP Hà Nội
- Loại nhà: Nhà ở riêng lẻ
- Diện tích sử dụng ⁽¹⁵⁾: 155m² (31m² x 3 tầng)
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng)
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Không có
- Thông tin khác (nếu có): Đang ở
- 2.2. Công trình xây dựng khác ⁽¹⁶⁾ : Không
- 3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾: Không
- 3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾: Không
- 3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾: Không
- 3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: Không
- 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾: Không
- 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾: Không
- 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):
- 6.1. Cổ phiếu: Không
- 6.2. Trái phiếu: Không
- 6.3. Vốn góp⁽²²⁾: Không
- 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾: Không
- 7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:
- 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾: Không
- 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác⁽²⁵⁾: Không
- 8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: Không

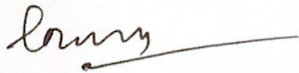
9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: Không
10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾: 213.000.000 đồng
- Tổng thu nhập của người kê khai: 143.000.000 đồng
 - Tổng thu nhập của chồng: 70.000.000 đồng
 - Tổng thu nhập của con chưa thành niên: Không
 - Tổng các khoản thu nhập chung: Không

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM⁽²⁹⁾

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác 2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác 3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên. 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (Khai theo từng loại) 6.1. Cổ phiếu 6.2. Vốn góp 6.3. Các loại giấy tờ có giá khác 7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp			

<p>luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).</p> <p>7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).</p> <p>8. Tài sản ở nước ngoài</p> <p>9. Tổng thu nhập giữa 02 lần kê khai⁽³²⁾.</p>		<p>+ 213 triệu</p> <p>+ Tăng thêm so với kê khai năm 2024: 56.000.000đ</p>	<p>- Tổng thu nhập của người kê khai: 143.000.000 đ</p> <p>- Tổng thu nhập của chồng: 70.000.000đ</p> <p>Do: Tăng mức lương cơ sở, tăng hệ số lương do thăng hạng, phụ cấp</p> <p>+ Của người kê khai: 46.000.000đ</p> <p>+ Của chồng: 10.000.000đ</p>
---	--	--	--

Long Biên, ngày 05 tháng 12 năm 2025
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)


 CV: Phan Văn Năng

Long Biên, ngày 03 tháng 12 năm 2025
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN
 (Ký, ghi rõ họ tên)


 Phạm Lệ Hà